TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **T PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 245/2024/HS-ST
Ngày 26-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, T PHỐ HẢI PHÒNG

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Hảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Mão

Bà Nguyễn Thị Thu Hương

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Trọng Kiên - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 249/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 603/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Bùi Duy T, sinh ngày 14 tháng 9 năm 2001 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký thường trú: Đường Đ, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Đường A, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn L và bà Trương Thị Hoàng M; có vợ là Vũ Tuyết L và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 24/3/2024, tạm giam ngày 02/4/2024; có mặt.

2. Dương Thị Minh C, sinh ngày 17 tháng 3 năm 1999 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký thường trú: Phường Đ, quận N, thành phố Hải Phong; nơi tạm trú: Đường H, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Thanh C và bà Đỗ Thị Thu H; có chồng là Nguyễn Thành N (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 25/3/2024, tạm

giam ngày 02/4/2024; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 23/3/2024, tại trước cửa số nhà 29/270 đường Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Công an phường Cầu Tre bắt quả tang Bùi Duy T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy; thu giữ: 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng bên trong chứa chất bột màu trắng trong túi quần bên phải của T (mẫu QT1); 01 túi nilon kích thước khoảng 04cm x 05cm bên trong có 01 viên nén màu xám hình tam giác (mẫu QT2-A) và 01 túi nilon kích thước khoảng 2,5cm x 2,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu QT2-B) trong lòng bàn tay phải của T; 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda SH125 BKS 15B1-939.81; 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max có số Imei 359508624807144, lắp sim điện thoại 0836278386 và 01 điện thoại Iphone 6S có số Imei 355689078576205, không lắp sim điện thoại. Qua đấu tranh, T khai: Số ma túy trên T cất giữ nhằm mục đích bán kiếm lời trong đó tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu xám hình tam giác là ma túy Ketamine và thuốc lắc T cầm đi giao cho khách mua ma túy của Dương Thị Minh C là Tiến (chưa xác định được lai lịch).

Ngày 25/3/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Dương Thị Minh C, thu giữ: 01 điện thoại Iphone 14 Pro Max có số Imei 355241309933118, lắp sim điện thoại 0789278297.

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận: Vào khoảng 18 giờ ngày 23/3/2024, C nhận được cuộc gọi, tin nhắn của Tiến hỏi mua 01 viên ma túy thuốc lắc và 01 gam ma túy Ketamine. Do là bạn nên biết T có chỗ mua ma túy nên C đã nảy sinh ý định mua về bán cho Tiến để kiếm lời. Chỉ dùng tại khoản "Dương C" nhắn tin và gọi điện qua ứng dụng Facebook Messenger cho tài khoản "Bùi T" của T để hỏi mua 01 viên ma túy thuốc lắc 01 gam ma túy Ketamine. T đồng ý, gọi điện thoại cho người đàn ông tên Hiếu (chưa xác định được lai lịch) hỏi mua số lượng ma túy như trên, được báo giá 01 viên ma túy thuốc lắc là 200.000 đồng và 01 gam ma túy Ketamine là 800.000 đồng. Sau đó, T gọi cho C báo giá 01 viên ma túy thuốc lắc là 300.000 đồng và 01 gam ma túy Ketamine là 1.200.000 đồng, tổng là 1.500.000 đồng. C đồng ý và gọi cho Tiến báo giá 01 viên ma túy thuốc lắc và 01 gam ma túy Ketamine là 1.800.000 đồng. Tiến đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực nhà nghỉ Trang Anh trong ngõ 270 đường Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. C và T thỏa thuận T sẽ đến địa chỉ trên giao ma túy cho Tiến, thu số tiền là 1.800.000 đồng gồm 1.500.000 đồng là tiền của T và

300.000 đồng là tiền hoa hồng hưởng lời của C.

Khi thỏa thuận xong với C, T một mình đi xe mô tô Honda SH125 BKS 15B1-939.81 đến khu vực đã hẹn với Hiếu ở Chợ Đôn để lấy ma túy, trước khi đi T cất 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng có sẵn ma túy Ketamine vào túi quần bên phải để xem có ai hỏi mua thì bán. Đến nơi, T gọi điện thoại cho Hiếu ra. Hiếu đi bộ ra, đưa cho T 02 gói nilon, 01 gói chứa 01 viên nén màu xám là ma túy thuốc lắc và 01 gói chứa ma túy Ketamine. T hẹn Hiếu là trả tiền sau rồi cầm ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay phải, điều khiển xe đến nhà nghỉ Trang Anh. Đến nơi, T gọi điện cho Tiến ra lấy ma túy. Khi đang đứng đợi để giao dịch mua bán ma túy thì T bị Công an phường Cầu Tre kiểm tra, bắt quả tang.

Ngoài ra, T còn khai: T mua ma túy của Hiếu nhiều lần để về sử dụng cho bản thân. Ngoài lần bị bắt giữ thì lần gần đây nhất là ngày 21/3/2024, T mua của Hiếu 1.000.000 đồng ma túy Ketamine về để sử dụng, trả tiền bằng hình thức chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng Techcombank 8983603086 của T đến tài khoản ngân hàng TPBank 0769872222, chủ tài khoản là DUONG TRUNG HIEU. T đã sử dụng gần hết số ma túy này, còn thừa một ít thì T gói trong 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng nếu có khách hỏi mua thì bán. Đây là lần đầu tiên T bán ma túy cho khách của C, nếu bán trót lọt, T sẽ hưởng lời 500.000 đồng, ngoài ra T không bán ma túy cho ai khác.

Bản thân C khi biết T bị Công an bắt giữ, C đã xóa, thu hồi tin nhắn với T và xóa số điện thoại của Tiến. Đây cũng là lần đầu tiên C lấy ma túy ở của chỗ T, mục đích để kiếm lời, nếu bán trót lọt ma túy cho Tiến thì C hưởng lời hoa hồng là 300.000 đồng. Ngoài lần này, C không bán ma túy lần nào khác.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Bùi Duy T cho kết quả dương tính ma túy Ketamine.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Duy T, Cơ quan điều tra không thu giữ được đồ vật tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Kết luận giám định số 361/KL-KTHS ngày 27/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Chất bột màu trắng của mẫu QT1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,18 gam, loại: Ketamine.

- Viên nén hình tam giác, màu xám của mẫu QT2-A gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,36 gam, loại: MDMA.

- Tinh thể màu trắng của mẫu QT2-B gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,78 gam, loại: Ketamine.

Tiến hành kiểm tra 03 điện thoại thu giữ của T và C: không phát hiện các thông tin liên quan đến vụ án trên điện thoại Iphone 6S của T; có dữ liệu các cuộc gọi, tin nhắn liên quan đến việc mua bán ma túy tại điện thoại Iphone 13 Pro Max của T và Iphone 14 Pro Max của C. Kết luận giám định số 2285/KL-KTHS ngày 01/8/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận đối với 02 mẫu giám định là 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max (ký hiệu A1) và 01 điện thoại Iphone 14 Pro Max (ký hiệu A2); phát hiện có thông tin liên quan đến việc mua bán ma túy, được lưu trong đĩa CD kèm theo hồ sơ.

Xác minh tài khoản ngân hàng TPBank 0769872222: chủ tài khoản là Dương Trung Hiếu (sinh ngày 01/7/2001, trú tại số 14/32/430 đường Trần Nguyên Hãn, phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng). Xác minh tại địa chỉ trên, hiện tại Hiếu không có mặt ở địa phương.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- Xe mô tô Honda SH125 BKS 15B1-939.81, qua xác minh có số khung và số máy là số nguyên thủy, không bị tẩy xóa hoặc sửa chữa các ký tự; chủ xe là bà Trương Thị Hoàng Mai (sinh năm 1978, trú tại số 7/14 đường An Đà Nội, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng) là mẹ đẻ của T. Bà Mai cho T mượn để đi lại, không biết về việc T sử dụng xe máy để đi bán ma túy. Ngày 20/8/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 2347/QĐ-ĐCSMT và trả lại xe cho bà Mai;

- Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền quản lý 01 phong bì niêm phong số 361MT-A/PC09 bên trong gồm 0,13 gam chất bột Ketamine mẫu QT1; 0,19 gam viên nén MDMA và 01 gói nilon của mẫu QT2-A; 0,52gam tinh thể Ketamine và 01 gói nilon của mẫu số QT2-B hoàn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong số 361MT-B/PC09 bên trong gồm 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng của mẫu QT1 hoàn lại sau giám định; 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max có số Imei 359508624807144, lắp sim điện thoại 0836278386 cùng 01 điện thoại Iphone 6S có số Imei 355689078576205, không lắp sim điện thoại của T và 01 điện thoại Iphone 14 Pro Max có số Imei 355241309933118, lắp sim điện thoại 0789278297 của C.

Tại Bản cáo trạng số 251/CT-VKSNQ ngày 12/9/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Bùi Duy T, Dương Thị Minh C về tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên tại phiên toà, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 (khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo T); Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Duy T với mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù, bị cáo Dương Thị Minh C với mức án từ 27 tháng đến 33 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và tài sản nên đề nghị hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 361MT-A/PC09 bên trong gồm 0,13 gam chất bột Ketamine mẫu QT1; 0,19 gam viên nén MDMA và 01 gói nilon của mẫu QT2-A; 0,52 gam tinh thể Ketamine và 01 gói nilon của mẫu số QT2-B hoàn lại sau giám định. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng của mẫu QT1 đựng trong phong bì niêm phong số 361MT-B/PC09, 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max có số Imei 359508624807144, lắp sim điện thoại 0836278386 thu giữ của T, 01 điện thoại Iphone 14 Pro Max có số Imei 355241309933118, lắp sim điện thoại 0789278297 thu giữ của C. Trả lại cho T 01 điện thoại Iphone 6S có số Imei 355689078576205, không lắp sim điện thoại. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

[3] Ngày 23/3/2024, trước cửa số nhà 29/270 Đà Nẵng, Cầu Tre, Ngô Quyền, Hải Phòng, Bùi Duy T bị bắt quả tang khi đang mang theo 0,36 gam ma túy

MDMA và 0,78 gam ma túy Ketamine để giao bán cho Tiến (là khách hỏi mua ma túy của C) nhằm hưởng lợi số tiền 500.000 đồng. Ngoài ra, T còn cất giấu 0,18 gam ma túy Ketamine nhằm mục đích để bán. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là: 0,36 gam ma túy MDMA và 0,96 gam ma túy Ketamine. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA và Ketamine so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là: (0,36: 5 + 0,96: 20) x 100% = 12% thuộc trường hợp dưới 100%.

[4] Dương Thị Minh C đã có hành vi mua của T 0,36 gam ma túy MDMA và 0,78 gam ma túy Ketamine mục đích bán cho Tiến nhằm hưởng lợi số tiền 300.000 đồng (T mang ma túy đến địa điểm C đã hẹn để giao thẳng cho Tiến). Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA và Ketamine so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là: (0,36: 5 + 0,78: 20) x 100% = 11,1% thuộc trường hợp dưới 100%.

[5] Như vậy, hành vi của các bị cáo Bùi Duy T và Dương Thị Minh C đủ yếu tố cấu T đồng phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Điều 17; khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[6] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[7] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma tuý, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác. Vì vậy, cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm.

- Về vai trò của các bị cáo:

[8] Trong vụ án này, Bùi Duy T có vai trò chính, là người trực tiếp đi mua ma túy của người đàn ông tên Hiếu để bán cho Tiến là khách của C để hưởng lợi số tiền 500.000 đồng. C đặt mua ma túy của T để T giao thẳng ma túy cho Tiến nhằm hưởng lợi số tiền 300.000 đồng. Như vậy, T có vai trò cao hơn C trong đồng phạm.

- Về nhân thân:

[9] Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[10] Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[11] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều T khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo T có ông nội là người có công với Cách mạng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[12] Do các bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Về việc xử lý vật chứng:

[13] Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 361MT-A/PC09 bên trong gồm 0,13 gam chất bột Ketamine mẫu QT1; 0,19 gam viên nén MDMA và 01 gói nilon của mẫu QT2-A; 0,52 gam tinh thể Ketamine và 01 gói nilon của mẫu số QT2-B hoàn lại sau giám định. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng của mẫu QT1 đựng trong phong bì niêm phong số 361MT-B/PC09, 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max có số Imei 359508624807144, lắp sim điện thoại 0836278386 thu giữ của T, 01 điện thoại Iphone 14 Pro Max có số Imei 355241309933118, lắp sim điện thoại 0789278297 thu giữ của C. Trả lại cho T 01 điện thoại Iphone 6S có số Imei 355689078576205, không lắp sim điện thoại do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Về án phí:

[14] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định cảu pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[15] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[16] Trong vụ án này, người đàn ông tên Dương Trung Hiếu đã bán ma túy cho T cùng người đàn ông tên Tiến mua ma túy của T và C, do chưa xác định được căn cước, địa chỉ nên chưa có căn cứ xử lý. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền đã ra Quyết định tách số 2348/QĐ-ĐCSMT ngày 20/8/2024 để tiếp tục xác minh, làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Duy T.

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Duy T và Dương Thị Minh C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt:

Bị cáo Bùi Duy T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/3/2024.

Bị cáo Dương Thị Minh C 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/3/2024.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 361MT-A/PC09 bên trong gồm 0,13 gam chất bột Ketamine mẫu QT1; 0,19 gam viên nén MDMA và 01 gói nilon của mẫu QT2-A; 0,52 gam tinh thể Ketamine và 01 gói nilon của mẫu số QT2-B hoàn lại sau giám định. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng của mẫu QT1 đựng trong phong bì niêm phong số 361MT-B/PC09, 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max có số Imei 359508624807144, lắp sim điện thoại 0836278386 thu giữ của Bùi Duy T, 01 điện thoại Iphone 14 Pro Max có số Imei 355241309933118, lắp sim điện thoại 0789278297 thu giữ của Dương Thị Minh C. Trả lại cho bị cáo Bùi Duy T 01 điện thoại Iphone 6S có số Imei 355689078576205, không lắp sim điện thoại theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/9/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, các bị cáo Bùi Duy T và Dương Thị Minh C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo Bùi Duy T và Dương Thị Minh C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hảo

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hảo